

UBND THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TRƯỜNG MN LIÊN PHƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120/QĐ-MNLP

Hưng Yên, ngày 21 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung ngân sách năm 2025 của trường MN Liên Phương

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2025 của UBND thành phố Hưng Yên về việc bổ sung kinh phí do tăng lương đợt 2/2024; đợt 1/2025

Theo đề nghị của bộ phận tài chính của trường MN Liên Phương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung ngân sách năm 2025 của trường MN Liên Phương (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài chính kế toán và các cá nhân, bộ phận liên quan trường MN Liên Phương thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch TP;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Việt Hương



Đơn vị: Trường MN Liên Phương
Chương: 622

DỰ TOÁN TĂNG THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 110/QĐ-MNLP ngày 21/05/2025 của Trường MN Liên Phương)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	-
1	Lệ phí	
2	Phí	-
	Học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
	Học phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	157.233.526
I	Nguồn ngân sách trong nước	157.233.526
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	157.233.526
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	157.233.526
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
		